

Số: /CT-UBND

Lào Cai, ngày tháng 5 năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 gắn với triển khai thực hiện 17 Đề án trọng tâm của Tỉnh ủy Lào Cai

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 16/01/2026 của Tỉnh ủy Lào Cai về thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI – Kỳ họp thứ 6 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026- 2030.

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2026-2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; để phát huy những thành tích đã đạt được, tạo động lực thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và Kế hoạch 5 năm (2026-2030), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các Khối thi đua tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. NỘI DUNG TRỌNG TÂM PHONG TRÀO THI ĐUA

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, nhằm thực hiện thắng lợi 03 khâu đột phá, 05 nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và xây dựng hệ thống chính trị, trong đó tập trung ưu tiên phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, cụ thể:

1. Thi đua trong lĩnh vực phát triển kinh tế (giai đoạn 2026-2030)

- Tổng sản phẩm trên địa bàn theo giá hiện hành đến năm 2030 trên 240 ngàn tỷ đồng;

- Phấn đấu đạt tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) bình quân cho giai đoạn 2026-2030 từ 10%/năm trở lên.

- Đến năm 2030 GRDP bình quân đầu người đạt 136 triệu đồng, thu nhập bình quân đầu người đạt 70 triệu đồng.

- Phân đầu đến năm 2030 tỉ trọng kinh tế số đạt khoảng 20%.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 32.000 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn 5 năm đạt trên 500.000 tỷ đồng.
- Tỷ lệ đô thị hoá đến năm 2030 đạt trên 38%.
- Đến năm 2030 số khách du lịch đến địa bàn đạt trên 15 triệu lượt người, doanh thu du lịch đạt 70.000 tỷ đồng.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng bình quân trên 12%/năm.
- Đến năm 2030, tổng giá trị hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua địa bàn đạt 10 tỷ USD.
- Phân đầu đến năm 2030 toàn tỉnh có trên 18.000 doanh nghiệp, trong đó tỉ lệ doanh nghiệp hoạt động hiệu quả đạt trên 60%; tỉ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế ngoài nhà nước trong GRDP đạt trên 72%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động tăng bình quân trên 6,5%/năm.

2. Thi đua trong lĩnh vực xã hội

- Đến năm 2030 tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh đạt khoảng 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khoẻ mạnh phân đầu đạt 68 năm.
- Chỉ số hạnh phúc của người dân đến năm 2030 đạt 72%.
- Đến năm 2030 tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó tỉ lệ lao động đã đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 36%. Tỉ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội giảm xuống còn dưới 42%.
- Đến năm 2030 tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế so với dân số 100%; số bác sĩ trên một vạn dân đạt 15,5 bác sĩ, trong đó đến năm 2027 có tối thiểu 4-5 bác sĩ/trạm y tế; số giường bệnh trên một vạn dân đạt 45 giường bệnh.
- Đến năm 2030 tỉ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt 85%; 85% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương; đạt chuẩn phổ cập giáo dục mẫu giáo cho trẻ 3 tuổi.
- Tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) duy trì mức giảm 2,5-3 điểm %/năm.
- Tỉ lệ dân số được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đến năm 2030 đạt 50%.

3. Thi đua trong lĩnh vực về môi trường đến năm 2030

- Tỉ lệ che phủ rừng duy trì mức 60%.
- Tỉ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 95%; tỉ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 100%.
- Tỉ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 90%.

- Tỷ lệ khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt 98%.

4. Thi đua trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

- Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng.

- Gắn chặt phong trào thi đua với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền công vụ, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, trách nhiệm, sáng tạo.

II. PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ THỰC HIỆN 17 ĐỀ ÁN TRỌNG TÂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 35-NQ/TU NGÀY 29/12/2025 CỦA TỈNH ỦY

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát động phong trào thi đua chuyên đề thực hiện thắng lợi 17 Đề án trọng tâm theo Nghị quyết số 35-NQ/TU ngày 29/12/2025 của Tỉnh ủy Lào Cai, góp phần xây dựng Lào Cai trở thành cực tăng trưởng, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc theo hướng “xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc”, với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể như sau:

1.1. Nâng cao chất lượng điều hành của chính quyền, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân

1.2. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành kế hoạch hoặc văn bản triển khai phong trào thi đua chuyên đề, đăng ký chỉ tiêu thi đua cụ thể gắn với nội dung các đề án thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

1.3. 100% cơ quan, đơn vị được giao chủ trì triển khai tổ chức các đề án trọng tâm xây dựng kế hoạch, xác định mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ, sản phẩm cụ thể và tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ.

1.4. Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương hằng năm phấn đấu có ít nhất 01 mô hình, sáng kiến, giải pháp đổi mới sáng tạo, công trình hoặc phần việc tiêu biểu gắn với thực hiện các Đề án trọng tâm; các mô hình có tính đổi mới, khả năng nhân rộng, hiệu quả rõ ràng.

1.5. Tổ chức đánh giá, bình xét kết quả thực hiện phong trào hằng năm; sơ kết 03 năm thực hiện vào năm 2028; tổng kết giai đoạn vào năm 2030; kịp thời lựa chọn, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc theo quy định.

2. Phân công trách nhiệm của cơ quan chủ trì từng đề án và nội dung, tiêu chí thi đua (*theo Phụ lục kèm theo Chỉ thị này*).

3. Thời gian thực hiện và khen thưởng:

3.1. Phong trào thi đua được triển khai từ năm 2026 đến hết năm 2030, tổ chức thường xuyên, liên tục, gắn với kiểm tra, đánh giá hàng năm, sơ kết giữa kỳ và tổng kết cả giai đoạn đảm bảo nền nếp, đúng quy định.

3.2. Việc đánh giá, khen thưởng hàng năm, sơ kết và tổng kết phong trào thi đua thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

4. Kết quả thực hiện phong trào thi đua là căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại thi đua hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

III. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền và nâng cao nhận thức

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; phát huy trách nhiệm của người đứng đầu nhằm tạo chuyển biến rõ nét trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Đổi mới phương thức tổ chức và quản lý phong trào

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động gắn với thực tiễn địa phương (như các phong trào: "*Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh*"; "*Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước*"; "*Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*"; "*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030*"...).

- Kịp thời phát động các phong trào thi đua chuyên đề, ngắn hạn theo nhiệm vụ cấp bách (xây dựng hạ tầng giao thông, xóa đói giảm nghèo, phát triển du lịch, bảo vệ rừng và biên giới).

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng theo Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022, Luật Sửa đổi, bổ sung năm 2026 và các quy định của tỉnh.

3. Công tác phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến: Tăng cường phát hiện, bồi dưỡng, lan tỏa, nêu gương người tốt, việc tốt nhằm cổ vũ phong trào; Giao trách nhiệm cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức tham mưu về

thi đua, khen thưởng trong việc chủ động phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có sức lan tỏa để đề nghị khen thưởng kịp thời.

4. Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng: Bảo đảm khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng người, đúng việc để khích lệ và tạo động lực. Chú trọng khen thưởng các tập thể, cá nhân ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, người lao động trực tiếp và lực lượng tuyến đầu.

5. Kiện toàn bộ máy và ứng dụng công nghệ thông tin

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các Khối và Cụm thi đua.

- Củng cố bộ máy và người làm công tác thi đua, khen thưởng từ tỉnh đến cơ sở; tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách; đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, đánh giá phong trào và thực hiện hồ sơ khen thưởng điện tử.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chỉ thị này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc khối thi đua của tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình; Xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể, lượng hóa được kết quả thực hiện gắn với nhiệm vụ chính trị của ngành, đơn vị, địa phương; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, đánh giá kết quả phong trào thi đua đến các cơ quan, đơn vị và cơ sở trực thuộc đảm bảo công khai, nghiêm túc, thiết thực và phù hợp.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, các tổ chức nhân đạo, từ thiện vận động đoàn viên, hội viên, người lao động, các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng và tham gia tích cực các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh năm 2026 và 5 năm (2026-2030).

3. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Lào Cai đẩy mạnh công tác tuyên truyền các phong trào thi đua; tích cực đổi mới, đa dạng hoá nội dung, phương thức tuyên truyền tư tưởng về thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến và nhân tố mới trong phong trào thi đua để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong nhân dân.

4. Giao Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn trong việc triển khai, tổng kết các Phong trào thi đua; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các phong trào thi đua yêu nước hàng năm và giai đoạn 2026-

2030. Đồng thời tham mưu và biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trình cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kêu gọi các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang, các thành phần kinh tế và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh bám sát chủ đề thi đua, các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, sáng tạo, ra sức thi đua lập thành tích, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của tỉnh năm 2026 và 5 năm 2026-2030 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- UBND các tỉnh trong Cụm TĐ: Cao Bằng, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La; Lạng Sơn, Tuyên Quang;
- Các thành viên Hội đồng TĐ-KT tỉnh;
- CVP, Phó CVP UBND (đ/c VA);
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh,
- Lưu: VT, VX (D).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Anh

PHỤ LỤC
BIỂU PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CƠ QUAN CHỦ TRÌ TỪNG ĐỀ ÁN
(Kèm theo Chỉ thị số CT-UBND ngày /5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

| STT | Tên đề án và nội dung, tiêu chí thi đua | Cơ quan chủ trì/đầu mối | Cơ quan phối hợp, thực hiện |
|-----|--|-----------------------------------|--|
| 01 | <p>Đề án 01: Nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo, dân vận trên địa bàn tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2025 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt sâu rộng mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; nâng cao chất lượng công tác tuyên giáo, dân vận, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và Nhân dân. - Chủ động nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; kịp thời tham mưu xử lý những vấn đề phát sinh từ cơ sở, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền. - Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, tuyên vận; phát huy hiệu quả hệ thống tuyên giáo, dân vận, báo chí, truyền thông, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện các Đề án. - Xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình “dân vận khéo”, mô hình tuyên truyền hiệu quả, có sức lan tỏa trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 01. | Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy | Phối hợp: Các cơ quan báo chí; MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ để tổng hợp. |
| 02 | <p>Đề án 02: Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. | Ban Tổ chức Tỉnh ủy | Phối hợp: Các cấp ủy, cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ; Sở Nội vụ; UBND các xã, phường. Báo cáo |

| | | | |
|----|--|-------------------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, trách nhiệm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. - Gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng chính quyền, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng quản lý đảng viên. - Cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm của đề án thành tiêu chí thi đua hằng năm; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 02. | | định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 03 | <p>Đề án 03: Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng nhiệm kỳ 2025 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, tự kiểm tra trong tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương. - Chủ động phòng ngừa vi phạm, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm; siết chặt trách nhiệm công vụ, trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao. - Đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát theo hướng trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị, các khâu dễ phát sinh tiêu cực, lãng phí, vi phạm. - Tăng cường theo dõi việc thực hiện kết luận sau kiểm tra, giám sát; coi kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm là tiêu chí quan trọng trong đánh giá, bình xét thi đua. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 03. | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy | Phối hợp: Các cơ quan kiểm tra, thanh tra, nội chính; UBND các cấp. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 04 | <p>Đề án 04: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2025 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, tài nguyên, đất đai, khoáng sản và thời gian lao động. - Nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong quản lý, sử dụng nguồn lực công; siết chặt kỷ luật tài chính, kỷ cương hành chính. | Ban Nội chính Tỉnh ủy | Phối hợp: Thanh tra tỉnh; Sở Tài chính; Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường. Báo cáo |

| | | | |
|----|--|--|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện, xây dựng và nhân rộng sáng kiến, giải pháp tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí; ưu tiên các mô hình có khả năng áp dụng rộng, hiệu quả rõ ràng. - Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kịp thời chấn chỉnh tồn tại, xử lý vi phạm theo quy định. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 04. | | định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 05 | <p>Đề án 05: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh nhiệm kỳ 2025 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh. - Nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; phát huy dân chủ ở cơ sở, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. - Chú trọng theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; kịp thời phát hiện vấn đề phát sinh ở cơ sở để tham mưu xử lý. - Xây dựng, nhân rộng mô hình đại đoàn kết, mô hình vận động Nhân dân hiệu quả, có sức lan tỏa, góp phần xây dựng chính quyền vững mạnh. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 05. | Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh | Phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội, HĐND, UBND các cấp. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 06 | <p>Đề án 06: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2026 - 2031.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với tổ chức bộ máy và hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. - Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; đổi mới hoạt động kỳ họp và quyết nghị các vấn đề quan trọng của địa phương. - Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác chỉ đạo hoạt động giám sát, khảo sát, tăng cường theo dõi, giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri, kiến nghị sau giám sát; chú trọng giám sát những vấn đề Nhân dân quan tâm, lĩnh vực có tác động trực tiếp đến phát triển và đời sống dân sinh. | Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh | Phối hợp: Các Ban HĐND, UBND các cấp. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |

| | | | |
|----|---|----------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri, thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân theo quy định; đôn đốc việc giải quyết kiến nghị cử tri, đơn khiếu nại, tố cáo của công dân. - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND; nâng cao chất lượng thông tin phục vụ đại biểu và cử tri. - Gắn kết quả đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động HĐND với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương và đánh giá thi đua hằng năm. - Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tập huấn, cung cấp thông tin nhằm nâng cao năng lực, trách nhiệm, vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. - Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giúp việc; bảo đảm các điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân và công tác thông tin tuyên truyền. - Tăng cường công tác phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với Đoàn đại biểu Quốc hội (đối với cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các cơ quan, đơn vị, địa phương. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 06. | | |
| 07 | <p>Đề án 07: Xây dựng Lào Cai trở thành cực tăng trưởng, trung tâm kết nối giao thương kinh tế giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập trung tháo gỡ điểm nghẽn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng quy hoạch, quản lý quy hoạch, giải phóng mặt bằng và điều kiện triển khai các dự án động lực. - Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm, nhất là khu kinh tế cửa khẩu, logistics, hạ tầng kết nối, thương mại biên giới và các dự án có tính lan tỏa vùng. - Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; phát huy vai trò cửa ngõ giao thương giữa Việt Nam và các nước ASEAN với vùng Tây Nam - Trung Quốc. - Xây dựng hình ảnh Lào Cai thân thiện, năng động, hội nhập, an toàn, hấp dẫn nhà đầu tư; gắn phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng - an ninh và phát triển bền vững. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 07. | Sở Tài chính | Phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế; Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Sở Ngoại vụ; các địa phương liên quan. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 08 | <p>Đề án 08: Phát triển công nghiệp tỉnh Lào Cai theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030.</p> | Sở Công Thương | Phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và |

| | | | |
|----|---|--|--|
| | <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển công nghiệp theo hướng xanh, hiện đại, chế biến sâu, tiết kiệm năng lượng, ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh. - Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh; khuyến khích mô hình sản xuất sạch hơn, kinh tế tuần hoàn trong công nghiệp. - Tăng cường quản lý, kiểm soát môi trường trong các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất; gắn phát triển công nghiệp với bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên. - Phát hiện, nhân rộng mô hình công nghiệp xanh, mô hình chuyển đổi công nghệ, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, có khả năng lan tỏa. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 08. | | <p>Môi trường; Sở Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế; UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ.</p> |
| 09 | <p>Đề án 09: Phát triển toàn diện khu vực nông thôn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh phát triển toàn diện khu vực nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp hàng hóa, nâng cao thu nhập người dân. - Hoàn thiện hạ tầng thiết yếu, nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần ở khu vực nông thôn, vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. - Phát triển sinh kế bền vững, nâng cao năng lực sản xuất, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp; khuyến khích hợp tác xã, doanh nghiệp, cộng đồng tham gia phát triển kinh tế nông thôn. - Gắn phát triển nông thôn với bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, bảo vệ rừng, nguồn nước, xây dựng khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 09. | <p>Sở Nông nghiệp và Môi trường</p> | <p>Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ.</p> |
| 10 | <p>Đề án 10: Phát triển du lịch tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 – 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đột phá; xây dựng sản phẩm du lịch đặc sắc, bốn mùa, chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh. - Nâng cao chất lượng điểm đến, hạ tầng du lịch, môi trường du lịch, văn hóa ứng xử và năng lực phục vụ du khách; xây dựng hình ảnh du lịch Lào Cai an toàn, thân thiện, hấp dẫn. | <p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p> | <p>Phối hợp: Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường có điểm du</p> |

| | | | |
|----|---|---|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch, liên kết vùng, chuyển đổi số trong hoạt động du lịch; phát triển sản phẩm gắn với văn hóa, sinh thái, nông nghiệp, cộng đồng và kinh tế cửa khẩu. - Gắn phát triển du lịch với bảo tồn bản sắc văn hóa, bảo vệ cảnh quan, môi trường, phát triển xanh, bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 10. | | <p>lich. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ.</p> |
| 11 | <p>Đề án 11: Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, nâng cao tỷ trọng kinh tế số trở thành động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu, nền tảng số dùng chung; đẩy mạnh xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. - Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, điều hành trên môi trường số; tăng cường số hóa hồ sơ, dữ liệu, quy trình xử lý công việc. - Thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực cửa khẩu, thương mại, logistics, du lịch, nông nghiệp, giáo dục, y tế, tài nguyên - môi trường; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng. - Khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; phát huy sáng kiến cơ sở, mô hình mới, cách làm hiệu quả. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 11. | Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối chủ trì tham mưu UBND tỉnh triển khai | <p>Phối hợp: Các sở, ban, ngành; doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số; UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ.</p> |
| 12 | <p>Đề án 12: Phát triển đô thị và hạ tầng giao thông thiết yếu giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển hệ thống đô thị, hạ tầng giao thông thiết yếu theo hướng đồng bộ, hiện đại, kết nối liên vùng, liên khu vực. - Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án hạ tầng trọng điểm; nâng cao chất lượng quy hoạch, quản lý quy hoạch, chỉnh trang đô thị. - Bảo đảm trật tự, kỷ cương, mỹ quan đô thị; nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển và đời sống Nhân dân. - Gắn phát triển đô thị, giao thông với chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phòng chống thiên tai và phát triển bền vững. | Sở Xây dựng | <p>Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ.</p> |

| | | | |
|----|---|---------------------------------|---|
| | - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 12. | | |
| 13 | <p>Đề án 13: Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong khai thác, sử dụng tài nguyên. - Đẩy mạnh bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm, chủ động ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu; bảo vệ rừng, nguồn nước, cảnh quan, đa dạng sinh học. - Thúc đẩy sản xuất sạch hơn, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh; nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường. - Xây dựng, nhân rộng mô hình cơ quan xanh, đơn vị xanh, khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp; gắn bảo vệ môi trường với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, du lịch bền vững và công nghiệp xanh. - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 13. | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Phối hợp: các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường; doanh nghiệp liên quan. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 14 | <p>Đề án 14: Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, con người Lào Cai đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn minh. - Xây dựng con người Lào Cai “Đoàn kết - Yêu nước - Kỷ cương - Văn minh - Hiếu khách”, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. - Phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa trong phát triển du lịch, giáo dục, truyền thông, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. - Xây dựng, nhân rộng mô hình văn hóa tiêu biểu, sản phẩm văn hóa có sức lan tỏa, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và hình ảnh Lào Cai. - Tăng cường giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; phát huy vai trò của nhà trường trong bảo tồn và lan tỏa giá trị văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh. | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |

| | | | |
|----|---|---|--|
| | - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 14. | | |
| 15 | <p>Đề án 15: Giảm nghèo đa chiều và bảo đảm an sinh xã hội tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách giảm nghèo đa chiều, an sinh xã hội, việc làm, nhà ở, nước sạch, điện, giáo dục, y tế, thông tin, trợ giúp xã hội. - Ưu tiên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, địa bàn khó khăn; nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản của người dân. - Khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên thoát nghèo bền vững; hạn chế tái nghèo, phát sinh nghèo mới. - Phát huy vai trò của cộng đồng, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức xã hội trong hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nâng cao chỉ số hạnh phúc của người dân. - Bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục công bằng, chất lượng cho học sinh vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; nâng cao chất lượng giáo dục vùng khó. - Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội, tổ chức nhân đạo trong trợ giúp người dễ bị tổn thương, hỗ trợ sinh kế, khắc phục hậu quả thiên tai, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. <p>- Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 15.</p> | Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo | Phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Sở Y tế, và các cơ quan liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |
| 16 | <p>Đề án 16: Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Nội dung, tiêu chí thi đua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa dạng hóa, huy động hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có sức lan tỏa lớn. - Tăng cường hợp tác công - tư, tranh thủ nguồn vốn trung ương, vốn doanh nghiệp, vốn hợp pháp khác cho các chương trình, dự án trọng điểm. - Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư. - Gắn huy động nguồn lực với tiến độ, chất lượng, hiệu quả các công trình, dự án; lấy kết quả giải ngân, thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển làm tiêu chí đánh giá thi đua. | Sở Tài chính | Phối hợp: các sở, ngành liên quan, Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND các xã, phường. Báo cáo định kỳ gửi Sở Nội vụ. |

| | | | |
|----|--|-------------|---|
| | - Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 16. | | |
| 17 | <p>Đề án 17: Mở rộng đối ngoại, chủ động hội nhập và hợp tác quốc tế trong tình hình mới giai đoạn 2026-2030.</p> <p>- Các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện theo Đề án số 17.</p> | Sở Ngoại vụ | <p>Phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ngành, địa phương biên giới.</p> <p>Ghi chú: thực hiện chế độ báo cáo, lưu hành và khen thưởng bảo đảm đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.</p> |

Yêu cầu chung đối với các cơ quan chủ trì, phối hợp:

1. Xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện phong trào thi đua. Cụ thể hóa nội dung thi đua gắn với 17 Đề án trọng tâm thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, tiến độ, sản phẩm cụ thể; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua chuyên đề.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động; phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, nhân rộng các điển hình tiên tiến; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả phong trào.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, đánh giá định kỳ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; coi kết quả thực hiện phong trào là một căn cứ quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để tổ chức thực hiện; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có sức lan tỏa lớn, góp phần tạo đột phá trong thực hiện các đề án.